

Số: ~~1865~~SGDHN-QLNY

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2017

V/v: công bố thông tin

Kính gửi: Tổ chức Niêm yết

Để đảm bảo việc thực hiện công bố thông tin định kỳ theo đúng quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư 155) và Quy chế công bố thông tin tại Sở GDCK Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội (Quy chế CBTT), Sở GDCK Hà Nội đề nghị Quý Công ty thực hiện như sau:

1. Thời hạn công bố thông tin

STT	Nội dung	Thời hạn công bố
1	BCTC quý 4/2017	20/01/2018
2	Báo cáo quản trị công ty năm 2017	30/01/2018
3	BCTC kiểm toán năm 2017	10 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
4	Báo cáo thường niên năm 2017	20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
5	Báo cáo danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn tại thời điểm tại thời điểm 06 tháng cuối năm dương lịch	30/01/2018

2. Phương thức công bố thông tin

TCNY gửi công bố qua hệ thống CIMS của Sở GDCK Hà Nội. Riêng đối với BCTC kiểm toán/soát xét, TCNY phải gửi đồng thời 01 bản cứng cho Sở GDCK Hà Nội.

3. Nội dung công bố thông tin:

3.1. Báo cáo tài chính

+ BCTC quý phải là BCTC giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “BCTC giữa niên độ” bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp.

+ BCTC năm kiểm toán phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh và báo cáo kiểm toán theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. BCTC năm của TCNY phải được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính.

Lưu ý: Trường hợp TCNY là công ty mẹ của một tổ chức khác, TCNY phải công bố 02 báo cáo: BCTC của riêng đơn vị mình và BCTC hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;

Trường hợp TCNY là doanh nghiệp cấp trên có các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân thì phải công bố BCTC của riêng đơn vị mình và BCTC tổng hợp theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;

Trường hợp TCNY vừa là Công ty mẹ vừa là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân thì phải công bố thông tin BCTC hợp nhất và BCTC tổng hợp.

3.2. Báo cáo quản trị công ty năm 2017

+ Một bản cung cấp đầy đủ các nội dung theo mẫu Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư 155;

+ Một bản công bố thông tin ra thị trường theo mẫu Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 155 nhưng không bao gồm các thông tin cá nhân nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Mục V và khoản 1 Mục IV Phụ lục số 05 bao gồm: số thẻ căn cước công dân, số Chứng minh nhân dân hoặc số Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, đại chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, email, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán liên quan đến người nội bộ, người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của người nội bộ.

Lưu ý: Đối với danh sách về người có liên quan của công ty tại khoản 1 Mục V và danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại khoản 1 Mục VI Phụ lục số 05 Thông tư 155 phải bao gồm cả trường hợp không nắm giữ cổ phiếu của TCNY.

+ Một bản dữ liệu điện tử Bảng cung cấp thông tin về quản trị công ty theo Mẫu 09_CBTT/SGDHN kèm theo Quy chế CBTT.

3.3. Báo cáo thường niên năm 2017 được lập theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 155.

3.4. Báo cáo danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn tại thời điểm 06 tháng cuối năm được lập theo Mẫu 01-CBTT/SGDHN ban hành kèm theo Quy chế CBTT căn cứ trên danh sách cổ đông chốt tại thời điểm gần nhất trước ngày 31/12/2017.

3.5. Các sự kiện phải được thực hiện công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ có liên quan đến BCTC:

- + Doanh nghiệp kiểm toán từ chối kiểm toán BCTC của công ty;
- + Kết quả điều chỉnh hồi tố BCTC (nếu có);
- + Ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên đối với BCTC.

3.6. Các trường hợp phải giải trình nguyên nhân đồng thời khi TCNY công bố thông tin BCTC:

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

+ Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm (*chỉ tiêu doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế*) tại Báo cáo kết quả kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 4/2017 đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

+ Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh (*chỉ tiêu doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế*) tại báo cáo kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên;


+ Trường hợp BCTC quý 4/2017 được soát xét (*nếu có*) có kết luận của kiểm toán viên là không đạt yêu cầu.

+ Trường hợp BCTC năm không được kiểm toán chấp nhận toàn phần BCTC;

Lưu ý : Trường hợp TCNY có công ty con, công ty liên kết hoặc có các đơn vị kế toán trực thuộc thì phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện

nêu trên, trên cả cơ sở BCTC của bản thân công ty đó và BCTC hợp nhất, BCTC tổng hợp.

Mọi liên hệ và công bố thông tin xin gửi về Phòng Quản lý Niêm yết, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Số 2 – Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: (84-4) 39412626; Fax (84-4) 39365395/39347818.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN (đề b/c) ✓
- Lưu: VT, QLNY.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÒNG QUẢN LÝ NIÊM YẾT

Nguyễn Tuấn Anh